

Số: /BC-BVHTTDL Hà Nội, ngày tháng năm 2026

BÁO CÁO
ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG CỦA CHÍNH SÁCH
Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 113/2013/NĐ-CP
của Chính phủ về hoạt động mỹ thuật

I. XÁC ĐỊNH VẤN ĐỀ BẮT CẬP TỔNG QUAN

1. Bối cảnh xây dựng chính sách

Hiến pháp 2013 đã khẳng định mọi người đều có quyền sáng tạo văn học, nghệ thuật, tiếp cận các giá trị và tham gia vào đời sống văn hóa. Đồng thời, Nhà nước và xã hội có trách nhiệm chăm lo phát triển nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc, phát triển văn học nghệ thuật nhằm đáp ứng nhu cầu tinh thần đa dạng, lành mạnh của nhân dân. Tinh thần này tiếp tục được khẳng định tại Nghị quyết số 33-NQ/TW và Kết luận số 76/KL/TW của Bộ Chính trị với mục tiêu xây dựng văn hóa thực sự trở thành nền tảng tinh thần vững chắc, là sức mạnh nội sinh quan trọng bảo đảm sự phát triển bền vững đất nước.

Đặc biệt, Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng đã xác định một trong ba đột phá chiến lược là: “*Hoàn thiện đồng bộ thể chế phát triển, trước hết là thể chế phát triển nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa; đổi mới quản trị quốc gia theo hướng hiện đại, hiệu quả*”. Để văn hóa thực sự là động lực phát triển, Đảng yêu cầu nâng cao vai trò của văn hóa, nghệ thuật trong việc bồi dưỡng tâm hồn, nhân cách con người, đồng thời hoàn thiện cơ chế, chính sách phát triển công nghiệp văn hóa. Cùng với đó, các Nghị quyết số 50-NQ/TW và số 27-NQ/TW nhấn mạnh việc hoàn thiện hệ thống pháp luật, tháo gỡ kịp thời khó khăn, vướng mắc để khơi dậy mọi tiềm năng, nguồn lực, tạo điều kiện thuận lợi cho quá trình chuyển đổi số quốc gia và phát triển các mô hình kinh tế mới trên không gian mạng. Kết luận số 84-KL/TW ngày 21/6/2024 của Bộ Chính trị cũng một lần nữa yêu cầu tiếp tục xây dựng và phát triển văn học, nghệ thuật trong thời kỳ mới.

Nghị định số 113/2013/NĐ-CP có hiệu lực thi hành từ ngày 01/12/2013. Qua hơn 11 năm thực hiện, hệ thống pháp luật đã có nhiều thay đổi căn bản; nhiều văn bản làm căn cứ ban hành Nghị định số 113/2013/NĐ-CP đến nay đã được thay thế bằng các luật mới như Luật Xây dựng, Luật Đầu tư công, Luật

Đấu thầu, Luật Quy hoạch. Do đó, việc xây dựng Nghị định sửa đổi, bổ sung là vô cùng cần thiết nhằm bảo đảm tính thống nhất, đồng bộ của hệ thống pháp luật, đáp ứng yêu cầu đột phá chiến lược về hoàn thiện thể chế phát triển theo Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng.

Ngoài ra, trong giai đoạn hiện nay, công tác cải cách hành chính và chuyển đổi số được đặt lên hàng đầu theo tinh thần Nghị quyết số 18-NQ/TW về sắp xếp tổ chức bộ máy tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả *“Đẩy mạnh cải cách hành chính, nhất là cải cách thủ tục hành chính gắn kết chặt chẽ với việc kiện toàn tổ chức, giảm đầu mối, bỏ cấp trung gian, tinh giản biên chế của các bộ, ngành, cơ quan thuộc Chính phủ, bảo đảm dân chủ, công khai, minh bạch, chuyên nghiệp, phục vụ nhân dân.”*. Nghị quyết số 57-NQ/TW đề ra các nhiệm vụ trọng tâm về việc *“khẩn trương sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện đồng bộ các quy định pháp luật về khoa học, công nghệ, đầu tư, đầu tư công, mua sắm công, ngân sách nhà nước, tài sản công, sở hữu trí tuệ, thuế... để tháo gỡ các điểm nghẽn, rào cản, giải phóng các nguồn lực, khuyến khích, phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số quốc gia, phát triển nguồn nhân lực; cải cách phương thức quản lý, triển khai các nhiệm vụ khoa học và công nghệ phù hợp với từng loại hình nghiên cứu; cải cách cơ chế quản lý tài chính trong việc thực hiện nhiệm vụ khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, đơn giản hoá tối đa các thủ tục hành chính; giao quyền tự chủ trong sử dụng kinh phí nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ”*, hướng tới cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình, cá nhân hóa dựa trên dữ liệu.

Nghị quyết số 66-NQ/TW yêu cầu *“Xây dựng và hoàn thiện pháp luật về kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa theo hướng xây dựng môi trường pháp lý thuận lợi, thông thoáng, minh bạch, an toàn, chi phí tuân thủ thấp; triệt để cắt giảm, đơn giản hóa điều kiện đầu tư, kinh doanh, hành nghề, thủ tục hành chính bất hợp lý”*; Nghị quyết số 68-NQ/TW ngày 4/5/2025 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế tư nhân đề ra các nhiệm vụ, giải pháp *“Hoàn thiện hệ thống pháp luật, xoá bỏ các rào cản tiếp cận thị trường đảm bảo môi trường kinh doanh thông thoáng, minh bạch, rõ ràng, nhất quán, ổn định lâu dài, dễ tuân thủ, chi phí thấp. Minh bạch hoá, số hoá, thông minh hoá, tự động hoá, áp dụng triệt để trí tuệ nhân tạo và dữ liệu lớn trong thực hiện các quy trình, thủ tục hành chính, nhất là về gia nhập, rút lui khỏi thị trường, đất đai, quy hoạch, đầu tư, xây dựng, thuế, hải quan, bảo hiểm, sở hữu trí tuệ, tiêu chuẩn, quy chuẩn... Trong năm 2025, hoàn thành việc rà soát, loại bỏ những điều kiện kinh doanh không cần thiết, quy định chồng chéo, không phù hợp, cản trở sự phát triển của doanh nghiệp tư nhân; thực hiện cắt giảm ít nhất 30% thời gian xử lý thủ tục*

hành chính, ít nhất 30% chi phí tuân thủ pháp luật, ít nhất 30% điều kiện kinh doanh và tiếp tục cắt giảm mạnh trong những năm tiếp theo”

Bên cạnh đó, để thực thi quyết liệt các phương án đơn giản hóa thủ tục hành chính đã được phê duyệt, dự thảo Nghị định tập trung triển khai Nghị quyết số 78/NQ-CP của Chính phủ về phương án đơn giản hóa thủ tục hành chính, giấy tờ công dân liên quan đến quản lý dân cư, trong đó yêu cầu bổ sung số định danh cá nhân tại các mẫu đơn nhằm tạo điều kiện tra cứu, khai thác và tích hợp hiệu quả trên cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, góp phần bãi bỏ các trường thông tin cá nhân dư thừa, giảm bớt gánh nặng hồ sơ cho tổ chức và cá nhân. Đồng thời, căn cứ Quyết định số 1206/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt phương án đơn giản hóa thủ tục hành chính nội bộ giữa các cơ quan hành chính nhà nước, dự thảo Nghị định xác lập cơ sở pháp lý vững chắc để chuẩn hóa các quy trình quản lý, phê duyệt tượng đài, tranh hoành tráng, đảm bảo tính thống nhất, đồng bộ và minh bạch trong phối hợp liên ngành.

Nghị định số 113/2013/NĐ-CP đã tạo lập khung pháp lý quan trọng cho ngành mỹ thuật, nhưng thực tiễn hiện nay đã bộc lộ những hạn chế, bất cập rõ rệt:

Thứ nhất, sự lạc hậu trước kinh tế số và Cách mạng công nghiệp 4.0: Sự thay đổi hoàn toàn phương thức sáng tác và công bố tác phẩm đã làm xuất hiện nhiều loại hình mới như triển lãm trực tuyến, nghệ thuật trình diễn (performance art), workshop hay video art. Việc thiếu quy định điều chỉnh cụ thể dẫn đến lúng túng trong quản lý nội dung mạng, tiềm ẩn rủi ro an ninh, chính trị và vi phạm bản quyền. Khái niệm "mỹ thuật ứng dụng" cũng chưa bao quát đủ các sản phẩm thực tế phát triển hiện nay.

Thứ hai, điểm nghẽn trong quản lý công trình tượng đài, tranh hoành tráng: Một số địa phương vẫn tồn tại tình trạng công trình xây dựng chưa đúng quy trình, thủ tục; chất lượng nghệ thuật còn yếu, chưa phù hợp với cảnh quan môi trường và chưa phát huy được hiệu quả thẩm mỹ. Quy định về hồ sơ (kích thước ảnh 10x15cm) và việc thiếu yêu cầu "ảnh tổng thể" không còn đáp ứng thẩm định chuyên sâu. Đặc biệt là sự thiếu liên thông với các luật mới như Luật Xây dựng 2025, Luật Tổ chức Chính phủ 2025 gây ách tắc trong quy trình nghiệm thu, bảo dưỡng.

Thứ ba, sự chậm trễ trong cải cách hành chính: Nhiều thủ tục như thông báo thi sáng tác, cấp phép triển lãm, sao chép tác phẩm hay trại sáng tác điều khắc vẫn chưa quy định rõ cách thức nộp hồ sơ trực tuyến toàn trình. Mẫu đơn chưa tích hợp số định danh cá nhân và thiếu sự thống nhất về mẫu biểu nội bộ.

Từ những phân tích trên, việc ban hành Nghị định sửa đổi, bổ sung là yêu cầu khách quan nhằm tháo gỡ các "điểm nghẽn", giảm chi phí xã hội và xây

dựng hành lang pháp lý minh bạch cho mỹ thuật Việt Nam trong kỷ nguyên mới.

2. Mục tiêu xây dựng chính sách

2.1. Mục tiêu tổng thể

Mục tiêu tổng thể của việc sửa đổi là bảo đảm tính đồng bộ, thống nhất trong hệ thống pháp luật, tạo hành lang pháp lý minh bạch, dễ tiếp cận và thực thi có hiệu quả nhằm phục vụ phát triển kinh tế - xã hội. Chính sách hướng tới việc thể chế hóa các chủ trương của Đảng về văn hóa, đồng thời nâng cao hiệu lực quản lý nhà nước thông qua việc khắc phục triệt để các vướng mắc, bất cập phát sinh sau 11 năm thực hiện.

2.2. Mục tiêu cụ thể

Thứ nhất, tập trung khắc phục triệt để những vướng mắc, bất cập phát sinh từ thực tiễn thi hành Nghị định số 113/2013/NĐ-CP của Chính phủ về hoạt động mỹ thuật sau hơn 11 năm triển khai. Việc sửa đổi này đồng thời đảm bảo tính kế thừa đối với các quy định vẫn còn phù hợp, tạo ra sự chuyển tiếp ổn định trong công tác quản lý nhà nước.

Thứ hai, ưu tiên giải quyết các khó khăn, vướng mắc trong hoạt động của các đơn vị, tổ chức và cá nhân nghệ sĩ. Đặc biệt, dự thảo hướng tới việc cải cách mạnh mẽ các thủ tục hành chính nhằm tạo điều kiện thuận lợi nhất cho việc sáng tạo văn học, nghệ thuật. Điều này giúp đảm bảo môi trường mỹ thuật lành mạnh, đúng quy định pháp luật và bảo vệ quyền lợi của những nghệ sĩ chân chính trước các hành vi vi phạm gây ảnh hưởng đến năng lực sáng tạo.

Thứ ba, thực hiện rà soát và bổ sung các quy định chi tiết về tượng đài, tranh hoành tráng nhằm bảo đảm tính thống nhất với quy định pháp luật về đầu tư xây dựng, quy hoạch và các luật chuyên ngành mới ban hành. Việc này hướng tới nâng cao chất lượng thẩm mỹ, tính biểu tượng và giá trị bền vững của các công trình văn hóa trọng điểm tại địa phương.

Thứ tư, thúc đẩy mạnh mẽ quá trình chuyển đổi số quốc gia thông qua việc hiện đại hóa phương thức quản lý. Mục tiêu cụ thể là đưa toàn bộ quy trình nộp hồ sơ và trả kết quả lên môi trường điện tử thông qua Cổng dịch vụ công quốc gia, đồng thời ứng dụng số định danh cá nhân để đơn giản hóa giấy tờ, giảm chi phí tuân thủ cho người dân và doanh nghiệp.

II. ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG CỦA CHÍNH SÁCH

1. Chính sách 1: Quản lý triển lãm mỹ thuật trên môi trường điện tử; sửa đổi, bổ sung các mẫu đơn để đơn giản hóa thủ tục hành chính, thực hiện mục tiêu chuyển đổi số quốc gia

1.1. Xác định vấn đề và mục tiêu giải quyết vấn đề

Sự phát triển mạnh mẽ của công nghệ thông tin và hạ tầng viễn thông đã biến không gian mạng trở thành một "nhà triển lãm" khổng lồ, tạo điều kiện cho các tác phẩm mỹ thuật tiếp cận công chúng tức thời nhưng cũng tiềm ẩn nhiều rủi ro về vi phạm bản quyền, an ninh mạng và trật tự xã hội. Thực tiễn quản lý cho thấy sự thiếu vắng các quy định cụ thể về triển lãm trực tuyến, nghệ thuật hình ảnh động hay nghệ thuật sắp đặt đã tạo ra những khoảng trống pháp lý đáng kể. Bên cạnh đó, các quy định hiện hành về thủ tục hành chính chưa thống nhất với cách thức tiếp nhận hồ sơ trực tuyến, vẫn yêu cầu thông tin dân cư dư thừa và chưa tích hợp số định danh cá nhân. Đặc biệt, quy chuẩn hình ảnh tác phẩm cũ (10x15cm) và thiếu quy định chụp đa chiều khiến Hội đồng nghệ thuật khó đánh giá chi tiết, gây kéo dài thời gian thẩm định.

Đồng thời, các quy định này cũng chưa thực hiện phương án đơn giản hóa giấy tờ công dân theo Nghị quyết số 78/NQ-CP; một số thủ tục hành chính nội bộ chưa đầy đủ bộ phận cấu thành và hồ sơ vẫn chưa được mẫu hóa theo yêu cầu tại Quyết định số 1206/QĐ-TTg.

Mục tiêu giải quyết vấn đề là bảo đảm tính đồng bộ, thống nhất của hệ thống pháp luật, không chồng chéo giữa các văn bản quy phạm pháp luật và tạo cơ sở pháp lý rõ ràng cho tổ chức, cá nhân thực hiện thủ tục hành chính thuận lợi. Đồng thời, chính sách hướng tới việc đẩy mạnh chuyển đổi số quốc gia, hiện đại hóa phương thức quản lý và cắt giảm tối đa chi phí tuân thủ thủ tục hành chính cho xã hội.

1.2. Các giải pháp và đánh giá tác động của giải pháp đối với đối tượng chịu tác động trực tiếp của chính sách và các đối tượng khác có liên quan

* Giải pháp 1: Giữ nguyên các quy định như tại Nghị định số 113/2013/NĐ-CP.

- Tác động với hệ thống pháp luật: Việc giữ nguyên quy định hiện hành sẽ không bảo đảm tính đồng bộ, thống nhất trong hệ thống pháp luật nói chung và pháp luật về văn hóa nói riêng, do nhiều căn cứ ban hành đã được thay thế bằng các luật mới.

- Tác động về kinh tế - xã hội: Không kiểm soát được nội dung mỹ thuật trên không gian mạng, tiềm ẩn nguy cơ về an ninh chính trị và không đáp ứng được nhu cầu thụ hưởng văn hóa ngày càng cao của nhân dân trong kỷ nguyên số.

- Tác động về giới: Việc giữ nguyên quy định hiện hành không làm phát sinh các vấn đề liên quan đến giới.

- Tác động về thủ tục hành chính: Không làm phát sinh vấn đề mới nhưng duy trì các rào cản hành chính cũ, không bắt kịp tiến trình chuyển đổi số và gây khó khăn cho người dân, doanh nghiệp khi phải cung cấp thông tin dư thừa, mẫu đơn không được mẫu hóa.

* Giải pháp 2: Sửa đổi, bổ sung quy định về giải thích từ ngữ; bổ sung quy định về hoạt động triển lãm mỹ thuật trên môi trường điện tử và sửa đổi các mẫu đơn theo hướng đơn giản hóa.

- Nội dung sửa đổi cụ thể: Dự thảo Nghị định thực hiện bổ sung khái niệm triển lãm mỹ thuật trên không gian mạng tại Điều 3 và quy định điều kiện tổ chức tại Điều 13. Tại Điều 5, dự thảo thực hiện nâng quy chuẩn kích thước ảnh màu tác phẩm lên 18x24cm; đối với điêu khắc và nghệ thuật sắp đặt, yêu cầu hồ sơ phải có ảnh chụp đầy đủ tại các góc: mặt chính diện, mặt bên phải, mặt bên trái và tổng thể tác phẩm. Đồng thời, các mẫu đơn được sửa đổi bổ sung số định danh cá nhân và áp dụng hình thức nộp hồ sơ trực tuyến qua Cổng dịch vụ công quốc gia; mẫu hóa các thành phần hồ sơ và bổ sung số lượng hồ sơ.

- Tác động với hệ thống pháp luật: Tạo sự thống nhất tuyệt đối với Luật An ninh mạng, đáp ứng yêu cầu cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính tại Nghị quyết số 78/NQ-CP và các quy định về quản lý dân cư mới nhất.

- Tác động về kinh tế - xã hội: Bảo đảm nội dung tác phẩm được thẩm định chặt chẽ, chính xác thông qua hình ảnh chất lượng cao; thúc đẩy phát triển công nghiệp văn hóa trên môi trường điện tử và đáp ứng nhu cầu hội nhập quốc tế.

- Tác động về giới: Việc sửa đổi không làm phát sinh các vấn đề liên quan đến giới và bảo đảm cơ hội tiếp cận nghệ thuật bình đẳng cho mọi cá nhân.

- Tác động về thủ tục hành chính: Việc quy định rõ kích thước và góc chụp giúp chuyên viên thẩm định dễ dàng xem xét hồ sơ trên môi trường số, hạn chế tối đa việc yêu cầu bổ sung ảnh nhiều lần, từ đó rút ngắn quy trình giải quyết thủ tục hành chính thực tế.

Giải pháp lựa chọn: Trên cơ sở phân tích khách quan, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch đề xuất lựa chọn Giải pháp 2. Đây là giải pháp tối ưu giúp nâng cao chất lượng quản lý chuyên môn thông qua quy chuẩn hình ảnh minh bạch, đồng thời thực hiện triệt để mục tiêu đơn giản hóa thủ tục hành chính và chuyển đổi số phục vụ người dân và doanh nghiệp.

2. Chính sách 2: Đồng bộ quy trình đầu tư xây dựng Tượng đài, tranh hoành tráng với pháp luật về Xây dựng và Quy hoạch

2.1. Xác định vấn đề và mục tiêu giải quyết vấn đề

Hiện nay, nhiều quy định về tượng đài, tranh hoành tráng tại Nghị định số 113/2013/NĐ-CP đã không còn tương thích với Luật Xây dựng số 135/2025/QH15, Luật Tổ chức Chính phủ số 63/2025/QH15 và Luật Quy hoạch. Sự thiếu đồng bộ này gây ra những khó khăn, lúng túng cho địa phương trong việc áp dụng pháp luật, đặc biệt là trong các quy trình lập dự án, nghiệm thu và phá dỡ công trình. Mục tiêu của chính sách là bảo đảm tính thống nhất, minh bạch của hệ thống pháp luật; tháo gỡ các "điểm nghẽn" hành chính và phân định rõ thẩm quyền quản lý giữa Trung ương và địa phương.

2.2. Các giải pháp và phân tích tác động

Giải pháp 1: Giữ nguyên các quy định tại Nghị định số 113/2013/NĐ-CP.

- Tác động với hệ thống pháp luật: Gây ra xung đột pháp luật trực tiếp với các luật mới về xây dựng và tổ chức bộ máy, dẫn đến tình trạng lúng túng trong áp dụng quy định.

- Tác động về kinh tế - xã hội: Làm chậm tiến độ triển khai các công trình văn hóa trọng điểm, gây ách tắc nguồn vốn đầu tư công tại các địa phương.

- Tác động về giới: Không làm phát sinh các vấn đề liên quan đến giới.

Tác động về thủ tục hành chính: Quy trình nộp và xử lý hồ sơ vẫn theo phương thức cũ, không tận dụng được hạ tầng số quốc gia.

Giải pháp 2: Sửa đổi, bổ sung quy trình lập, phê duyệt quy hoạch, dự án đầu tư và nghiệm thu tượng đài theo pháp luật xây dựng mới.

- Nội dung sửa đổi cụ thể trong dự thảo: Dự thảo Nghị định bổ sung quy định nộp hồ sơ qua Cổng thông tin điện tử dịch vụ công quốc gia (Điều 6, Điều 9). Quy định chi tiết bước lập đề cương dự án phù hợp với Luật Xây dựng năm 2025 (Điều 8). Đặc biệt, Điều 10 bổ sung trách nhiệm của cơ quan chuyên môn thuộc Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch trong việc tham gia hội đồng nghiệm thu công trình cấp quốc gia và cấp tỉnh. Đồng thời, mẫu hóa các văn bản Tờ trình, Thuyết minh quy để thực hiện đơn giản hóa thủ tục hành chính nội bộ.

- Tác động với hệ thống pháp luật: Xóa bỏ hoàn toàn sự chồng chéo giữa pháp luật ngành văn hóa và ngành xây dựng, tạo lập môi trường pháp lý an toàn, minh bạch.

- Tác động về kinh tế - xã hội: Giúp địa phương chủ động trong việc phê duyệt và triển khai dự án, khơi thông nguồn lực đầu tư văn hoá; đồng thời tăng cường sự giám sát của Trung ương để bảo đảm chất lượng công trình.

- Tác động về giới: Không làm phát sinh các vấn đề liên quan đến giới.

- Tác động về thủ tục hành chính: Cắt giảm thời gian giải quyết xuống còn 05 ngày làm việc; thống nhất cách thức thực hiện thủ tục hành chính nội bộ, giảm bớt gánh nặng văn bản giấy cho cơ quan nhà nước.

Giải pháp lựa chọn: Cơ quan chủ trì soạn thảo đề xuất lựa chọn Giải pháp 2 làm giải pháp tối ưu để hoàn thiện thể chế phát triển văn hóa trong kỷ nguyên mới.

III. PHỤ LỤC

Trên đây là nội dung Báo cáo đánh giá tác động của chính sách của Dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 113/2013/NĐ-CP của Chính phủ về hoạt động mỹ thuật, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch kính báo cáo./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thủ tướng Chính phủ (để báo cáo);
- Các Phó Thủ tướng Chính phủ (để báo cáo); - Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Tư pháp;
- Bộ trưởng, các Thứ trưởng;
- Vụ Pháp chế, Văn phòng Bộ;
- Lưu: VT.

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**

Tạ Quang Đông